

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đồng Thiên Vương, Phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3828127 Fax: 0263.3554065 E-mail: lbn@lbn-vn.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (200 tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: LBM
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Hội đồng quản trị đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ, ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ và thực hiện kiểm toán nội bộ từ năm 2022.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên: Diễn ra vào ngày 22 tháng 4 năm 2023. Đại hội đã thông qua Nghị quyết với các nội dung chính sau:

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung														
Nghị quyết số 01/2023/NQ- ĐHĐCĐ-LBM	22/4/2023	Các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua:														
		1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022;														
		2. Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2022 của Ban kiểm soát;														
		3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;														
		4. Thông qua quyết toán mức cổ tức năm 2022 là 25%;														
		5. Thông qua nội dung kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. Cụ thể: - LN sau thuế chưa phân phối năm 2022: 121.824.152.541 đồng + Chi trả cổ tức năm 2022 (25%): 50.000.000.000 đồng + Lợi nhuận sau thuế còn lại: 71.824.152.541 đồng														
		Chuyển lợi nhuận chưa phân phối 71.824.152.541 đồng vào quỹ đầu tư phát triển. Thời điểm thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua;														
		6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 như sau: 6.1 Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022: 4.482.000.000 đồng 6.2 Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2023: - Chủ tịch Hội đồng quản trị: 50.000.000 đồng/tháng. - Phó chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng. - Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng. - Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng. Mức trích thưởng: Thù lao được chi tăng thêm 05% của lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao (Nguồn chi từ quỹ lương năm 2023);														
		7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:														
		<table><tr><th>Chỉ tiêu</th><th>ĐVT</th><th>Cty mẹ LBM</th><th>Hợp nhất</th></tr><tr><td>Doanh thu</td><td>Tỷ đồng</td><td>840</td><td>940</td></tr><tr><td>Lợi nhuận trước thuế</td><td>Tỷ đồng</td><td>123</td><td>130</td></tr><tr><td>Tỷ lệ chi trả cổ tức</td><td></td><td colspan="2">20-25%/năm</td></tr></table>	Chỉ tiêu	ĐVT	Cty mẹ LBM	Hợp nhất	Doanh thu	Tỷ đồng	840	940	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	123	130	Tỷ lệ chi trả cổ tức	
Chỉ tiêu	ĐVT	Cty mẹ LBM	Hợp nhất													
Doanh thu	Tỷ đồng	840	940													
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	123	130													
Tỷ lệ chi trả cổ tức		20-25%/năm														
8. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 gồm 02 Công ty kiểm toán sau: - Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam; - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.																
ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 02 Công ty kiểm toán trên để thực hiện hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty và các Công ty con trong năm tài chính 2023;																
10. Thông qua nội dung Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng sau: 10.1 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“Công ty LHC”), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. 10.2 Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 (“Công ty 40”), (Công ty con của Công ty LHC). 10.3 Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,391% vốn Điều lệ.																
11. Thông qua việc miễn nhiệm chính thức đối với Bà Lê Thị Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ thành viên 2022 – 2026 kể từ ngày 01/5/2023 và bầu thành viên thay thế để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;																
12. Thông qua nội dung tờ trình ứng viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ LHC như sau Họ và tên: PHẠM HỒNG HẢI . Ngày sinh: 13/7/1962 Số CCCD: 068062000095. Ngày cấp: 21/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH. Địa chỉ đăng ký thường trú: Số 12/1 Hồ Xuân Hương, P.9, Đà Lạt, Lâm Đồng. Nơi ở hiện nay: Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, Đà Lạt, Lâm Đồng. Trình độ học vấn: Đại học tài chính - kế toán. Chuyên ngành: Tài chính XDCB. Đang sở hữu trực tiếp cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty LBM: 0 cổ phần. Nhiệm kỳ thành viên 2023 – 2027, tính từ 01/05/2023;																
13. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Ông Phạm Hồng Hải (Nhiệm kỳ của thành viên từ 2023 – 2027). Nhận nhiệm vụ từ ngày 01/5/2023.																

II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Đình Hiền	Chủ tịch	19/01/2006	-
2	Nguyễn An Thái	Phó chủ tịch, TGD	01/07/2011	-
3	Hầu Văn Tuấn	Thành viên	08/3/2013	-
4	Phạm Gia Sâm	Thành viên độc lập	25/4/2020	-
5	Mai Nam Dương	Thành viên	24/4/2021	-
6	Lê Văn Quý	Thành viên	24/4/2021	-
7	Ngô Văn Minh	Thành viên độc lập	24/4/2021	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

6 tháng đầu năm 2023, HĐQT Công ty LBM đã tổ chức 03 phiên họp và 07 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT.

ST T	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Đình Hiền	03	100%	-
2	Nguyễn An Thái	03	100%	-
3	Hầu Văn Tuấn	03	100%	-
4	Phạm Gia Sâm	03	100%	-
5	Mai Nam Dương	03	100%	-
6	Lê Văn Quý	03	100%	-
7	Ngô Văn Minh	02/3	67%	Ủy quyền, do bận công việc

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Tổng giám đốc và các cấp quản lý đã triển khai các công việc theo quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và công việc khác trong phạm vi phẩm quyền.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

3.1 Phương pháp giám sát:

Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh của quý và lũy kế, thảo luận và thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất để đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được báo cáo, phân tích và giải quyết kịp thời.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, quy chế Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2 Kết quả giám sát:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 đã đạt theo kế hoạch. Đảm bảo công ăn việc làm và an toàn sức khỏe cho người lao động. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. HĐQT phân công các thành viên Hội đồng quản trị phụ trách từng lĩnh vực: Nhân sự, tiền lương, đầu tư phát triển, kinh doanh, định mức kinh tế kỹ thuật, tài chính kế toán...

Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị đã được thành lập và thực hiện công việc kiểm toán nội bộ Công ty từ năm 2022.

Ngoài ra, Tổng Giám đốc đã thành lập Bộ phận kiểm soát nội bộ, Bộ phận Thu hồi công nợ, Bộ phận chiến lược giá, Bộ phận môi trường để phục vụ công tác quản lý điều hành, kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phát hiện, ngăn chặn và hạn chế các rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1	01a/2023/NQ-HĐQT/LBM	13/01/2023	Thông nhất 100% thông qua nội dung nhân sự tại Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông như sau: 1. Ông Trần Văn Hiền - Phó TGĐ, thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông kể từ ngày 01/02/2023 và được điều động phụ trách các công việc tại văn phòng Công ty. Nhiệm vụ cụ thể, Tổng Giám đốc sẽ phân công. 2. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hữu Dũng , sinh ngày: 27/6/1988. - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp. Giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông . - Thời hạn bổ nhiệm: 01 năm kể từ ngày 01/02/2023. Thời gian bổ nhiệm được gia hạn nhưng không quá 1 năm kể từ ngày gia hạn.	100%
2	01b/2023/NQ-HĐQT/LBM	13/01/2023	Thông nhất 100% thông qua các nội dung đầu tư sau: 1. Đầu tư 04 Xe đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, loại 440 cầu đầu. 2. Đầu tư 05 Móc ben tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục 23,5m ³ . 3. Đầu tư 02 xe ô tô con hiệu MG.	100%

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ									
3	02a/2023/NQ-HĐQT/LBM	01/3/2023	1. Thông nhất 100% thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 2. Thông nhất 100% thông qua nội dung kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 để trình ĐHĐCĐ. 3. Thông nhất 100% thông qua nội dung việc thuê đất tại khu công nghiệp Lộc Sơn – Bảo Lộc và thành lập Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. 4. Hội đồng quản trị thông nhất 100% kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và thanh toán cổ tức đợt hai (9%) năm 2022 như sau: - Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội và thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2022: 24/3/2023 . - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông: 22/4/2023 . - Ngày thanh toán cổ tức: 13/4/2023 .	100%									
4	02b/2023/NQ-HĐQT/LBM	01/3/2023	- Thông nhất thông qua nội dung quyết toán quỹ lương đợt 2 theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. - Thông nhất điều kiện tăng giảm lương cho Ban Điều hành theo lợi nhuận năm 2023 của kế hoạch sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị giao.	100%									
5	03a/2023/NQ-HĐQT/LBM	30/3/2023	Thông nhất nội dung các tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, bao gồm: 1. Toàn văn nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022. 2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. 3. Các nội dung trình Đại hội thông qua: - Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022 và báo cáo của BKS năm 2022; - Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; - Quyết toán mức cổ tức năm 2022 là 25%; - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; - Quyết toán thù lao, thưởng HĐQT và BKS năm 2022; Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2023; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và mức cổ tức năm 2023; - Lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2023; - Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị hợp đồng, giao dịch dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; - Miễn nhiệm chức vụ của Trương ban kiểm soát và bầu thành viên thay thế; - Trình ứng viên BKS của Công ty mẹ LHC. 4. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ. 5. Dự thảo Chương trình Đại hội; 6. Dự thảo Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội; 7. Dự thảo Quy chế bầu cử; 8. Phiếu biểu quyết; 9. Dự thảo Nghị quyết Đại hội; 10. Thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội gồm: - Ông Phan Ngọc Sơn – Trưởng phòng TC-NS : Trưởng ban - Ông Lê Nam Đồng – Phó TGĐ, kiêm Trưởng phòng TC-KT : Thành viên - Bà Dương Thị Ngọc Ngân – Kế toán trưởng : Thành viên - Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức – Trưởng BP KTNB, TH-CN : Thành viên - Bà Thân Thị Diệu – Nhân viên Phòng kế toán : Thành viên	100%									
6	04a/2023/NQ-HĐQT/LBM	20/4/2023	Thông nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 1/2023.	100%									
7	04b/2023/NQ-HĐQT/LBM	20/4/2023	1. Thông nhất đầu tư Hệ nghiền đã đồng bộ Terex mới 100%, công suất 250 tấn/giờ tại Cam Ly. Tổng cộng: 18.257.700.000 đồng (Chưa bao gồm thuế VAT) 2. Thông nhất đầu tư thiết bị và hạng mục phụ trợ cho hệ nghiền 250tấn/giờ tại mỏ đá Cam Ly. Tổng cộng: Khoảng 3.628.040.000 đồng (Chưa bao gồm thuế VAT).	100%									
8	05/2023/NQ-HĐQT/LBM	24/4/2023	Hội đồng quản trị thông nhất 100% thanh toán cổ tức đợt 03 năm 2022 là 10% bằng tiền mặt (1.000 đồng/cổ phần) - Ngày chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức đợt 3 năm 2022: 08/5/2023. - Ngày thanh toán cổ tức: 24/5/2023.	100%									
9	06/2023/NQ-HĐQT/LBM	27/4/2023	Hội đồng quản trị thông nhất thông qua nội dung điều chỉnh kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 03 năm 2022 là 10% bằng tiền mặt (1.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐQT/LBM ngày 24/4/2023, cụ thể như sau: <table><tr><td>Nội dung thay đổi</td><td>Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HĐQT/LBM ngày 24/4/2023</td><td>Thông tin thay đổi</td></tr><tr><td>Ngày chốt danh sách</td><td>08/5/2023</td><td>17/5/2023</td></tr><tr><td>Ngày thanh toán</td><td>24/5/2023</td><td>31/5/2023</td></tr></table> Lý do điều chỉnh: Hồ sơ gửi đến Trung tâm lưu ký chậm theo tiến độ quy định. Các nội dung khác của Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HĐQT/LBM ngày 24/4/2023 không thay đổi.	Nội dung thay đổi	Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HĐQT/LBM ngày 24/4/2023	Thông tin thay đổi	Ngày chốt danh sách	08/5/2023	17/5/2023	Ngày thanh toán	24/5/2023	31/5/2023	100%
Nội dung thay đổi	Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HĐQT/LBM ngày 24/4/2023	Thông tin thay đổi											
Ngày chốt danh sách	08/5/2023	17/5/2023											
Ngày thanh toán	24/5/2023	31/5/2023											
10	07/2023/NQ-HĐQT/LBM	22/5/2023	1. Thông nhất thanh lý xe xúc lật hiệu Changlin 955 đầu tư năm 2016 tại trạm Cam Ly. Khấu hao còn lại: 0 đồng. 2. Thông nhất đầu tư 01 xe xúc lật bánh lốp, hiệu Lonking CDM853N.	100%									
11	08/2023/NQ-HĐQT/LBM	21/6/2023	Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện tư vấn, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty LBM, Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát, Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông và kiểm toán hợp nhất. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc tiến hành thương thảo, ký kết đồng với đơn vị kiểm toán nêu trên.	100%									
12	09/2023/NQ-HĐQT/LBM	22/6/2023	1. Thông nhất Thanh lý xe xúc lật hiệu Komatsu WA100-I sản xuất 1992, Công ty đầu tư năm 2004 tại Xi nghiệp Hiệp Tiến. Khấu hao còn lại: 0 đồng. 2. Đầu tư 01 xe xúc lật bánh lốp, hiệu Lonking CDM853N. Xe mới 100% sản xuất năm 2023, nhập khẩu từ Trung Quốc.	100%									
13	10/2023/NQ-HĐQT/LBM	26/6/2023	Thông nhất nhận chuyển nhượng 100% dự án của Công ty TNHH Bình Thuận, xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng 1. Giá nhận chuyển nhượng: 22 tỷ đồng (Chưa bao gồm VAT). * Điều kiện chuyển nhượng: Sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận: - Chủ trương cho phép chuyển nhượng dự án; - Chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư, trong đó chi tiết bổ sung: Sản xuất bê tông và các sản phẩm bê tông, xi măng và thạch cao, bê tông và cấu kiện bê tông; Giám công suất chế biến gỗ (Nhưng không chế biến gỗ tròn).	100%									

III. Ban Kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Thủy	Trưởng ban	Kết thúc 01/5/2023	Cử nhân Kế toán
2	Phạm Hồng Hải	Trưởng ban	Bắt đầu 01/5/2023	Cử nhân TC-KT
3	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên	Bắt đầu 30/06/2012	Cử nhân Kinh tế
4	Trần Hùng Phương	Thành viên	Bắt đầu 24/04/2021	Cử nhân QT-KD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS đã tiến hành tổ chức 01 buổi họp, thông tin kiểm soát viên tham dự như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Lê Thị Thùy	0	0%	0%	Từ nhiệm từ 01/5/2023
2	Phạm Hồng Hải	1	100%	100%	Bắt đầu từ 01/5/2023
3	Nguyễn Thị Thu Hương	1	100%	100%	-
4	Trần Hùng Phương	1	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp, 07 lần lấy phiếu biểu quyết bằng văn bản, và ban hành 13 Nghị quyết của HĐQT. Trong các cuộc họp đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty. Các thành viên dự họp đã đóng góp ý kiến và xây dựng các Nghị quyết của HĐQT nhằm kịp thời đưa ra phục vụ hoạt động SXKD.

- Các nghị quyết của HĐQT ban hành trong các cuộc họp được chỉ đạo cụ thể bằng văn bản đến các trường phòng, bộ phận nghiệp vụ, các Giám đốc xí nghiệp, cán bộ quản lý được mời trong các cuộc họp của Ban điều hành

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT và ban điều hành đã hoạt động rất tích cực và có hiệu quả, hoàn thành phần lớn kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Trong các cuộc họp có báo cáo của Ban điều hành từng tháng, quý về Kết quả SXKD, tiến độ đầu tư và đánh giá tỉ lệ thực hiện Nghị quyết Đại HĐCĐ đề ra theo từng tháng, quý.

- Ban kiểm soát cũng trao đổi công việc trực tiếp cũng như qua điện thoại, email với các thành viên ban điều hành, các trưởng bộ phận và thành viên khác trong công ty.

- Các nghị quyết, báo cáo và tờ trình của Ban điều hành đều được gửi kịp thời đến Ban Kiểm soát để nắm bắt và theo dõi.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành.

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm Ban điều hành
1	Nguyễn An Thái - TGD	28/4/1966	Cử nhân Hóa	01/7/2011
2	Lê Cao Quang – P.TGD	22/02/1981	Kỹ sư XD và CN	08/5/2016
3	Nguyễn Quang Duyệt – P.TGD	02/02/1979	Cử nhân Hóa	07/11/2016
4	Trần Văn Hiến – P.TGD	15/6/1982	Cử nhân QTKD	03/8/2018
5	Nguyễn Thanh Toàn – P.TGD	29/6/1975	Kỹ sư KT điện – Điện tử	01/8/2019
6	Lê Nam Đồng – P.TGD	08/8/1980	Cử nhân ngành Kế toán	06/8/2021
7	Lê Thanh Hòa – P.TGD	14/9/1979	Cử nhân QTKD	21/06/2022

V. Kế toán trưởng.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Dương Thị Ngọc Ngân	20/8/1988	Cử nhân ngành Tài chính-ngân hàng	06/8/2021

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo như sau:

- Lớp CPO cho 6 cán bộ Công ty.
- Lớp CHRO cho 1 cán bộ quản lý Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Sst	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Lê Đình Hiễn	008C 63102 4	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn An Thái		Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, người đại diện theo PL	06606607480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	01/7/2011			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
3	Hầu Văn Tuấn		TV HĐQT	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	8/3/2013			TV HĐQT
4	Phạm Gia Sâm		TV HĐQT độc lập	068063000196, 03/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Điểm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2020			TV HĐQT độc lập
5	Mai Nam Dương		TV HĐQT	034053016632, 05/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			TV HĐQT
6	Lê Văn Quý		TV HĐQT	036076012175, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	79/10 Hùng Vương, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			TV HĐQT
7	Ngô Văn Minh		TV HĐQT độc lập	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CSQLHC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2021			TV HĐQT độc lập
8	Lê Thị Thủy		Trưởng BKS	036187015077, 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	8.17 C/C 326/1 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. HCM.		01/5/2023	Từ nhiệm	Trưởng BKS
9	Phạm Hồng Hải		Trưởng BKS	068062000095, 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023		TV mới – Trưởng BKS	Trưởng BKS
10	Nguyễn Thị Thu Hương		TV BKS	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, phường 2, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	30/6/2012			TV BKS
11	Trần Hùng Phương		TV BKS	080078011558, 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM	23/4/2016			TV BKS
12	Lê Cao Quang		Phó TGD	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			Phó TGD

13	Nguyễn Quang Duyệt	Phó TGD	042079003677, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7. Lũ Già, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016			Phó TGD
14	Nguyễn Thanh Toàn	Phó TGD	068075006545, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Đà Lạt.	01/8/2019			Phó TGD
15	Trần Văn Hiến	Phó TGD	04408200481, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			Phó TGD
16	Lê Nam Đồng	Phó TGD	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng.	01/2/2014			Phó TGD
17	Lê Thanh Hòa	Phó TGD	051079001295, 02/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TĐĐ 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	21/06/2022			Phó TGD
18	Dương Thị Ngọc Ngân	Kế toán trưởng	068188009892, 12/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	33/13 An tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng.	06/8/2021			Kế toán trưởng
19	Trần Xuân Tâm	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	068076000746, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng.	18/10/2019			Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty
20	Nguyễn Thị Ngọc Đức	Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	038169032533, 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	57 Cao Bá Quát, phường 7, Đà Lạt, Lâm Đồng.	14/01/2022			Trưởng Bộ phận KTNB
21	Trần Quang Thục	Kiểm toán nội bộ	068082000627, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng.	14/01/2022			TV Bộ phận KTNB
22	Huỳnh Thị Quế Hương	Kiểm toán nội bộ	068191002018, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng.	14/01/2022			TV Bộ phận KTNB
23	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng	Công ty mẹ	5800000424	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Công ty mẹ LHC sở hữu 64,9%
24	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	Công ty con	5801036335	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Công ty con, LBM sở hữu 100%
25	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông	Công ty con	6400188526	Thôn 12, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.				Công ty con, LBM sở hữu 100%
26	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú	Công ty con	3603860434	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.				Công ty con, LBM sở hữu 100%
27	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn	Công ty con	5801500860	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.				Công ty con, LBM sở hữu 100%

28	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành		Công ty con	5800255574	14, Thôn Hiệp Thành I, Tam Bó, Di Linh, Lâm Đồng			Công ty con, LBM sở hữu 94,39%
----	------------------------------	--	-------------	------------	--	--	--	--------------------------------

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch (Giá trị đã bao gồm VAT)	Tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC").	Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	5800000424, ngày 27/7/2000 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ: 10.274.088.744 đồng. 2. LBM mua hàng, thuê máy móc thiết bị: 1.402.539.682 đồng. 3. LBM trả cổ tức: 24.662.326.800 đồng	36.338.955.226 đồng
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40	("Công ty 40"), (Công ty con của Công ty LHC)			năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	Không có giao dịch	0 đồng
3	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành.	Công ty con 94,39%	5800255574, ngày 03/01/2000 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	14 thôn Hiệp Thành I, Tam Bó, huyện Di Linh, Lâm Đồng	năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	1. LBM bán hàng hóa, nguyên liệu: 815.040.500 đồng. 2. LBM mua hàng, dịch vụ: 13.671.268.268 đồng. 3. LBM nhận cổ tức vốn góp: 2.973.300.000 đồng	17.459.608.768 đồng
4	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	Công ty con 100%	5801036335, ngày 28/9/2011 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ: 5.518.706.179 đồng. 2. LBM mua hàng, thuê máy móc, dv: 23.920.776.766 đồng.	29.439.482.945 đồng
5	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông, Công ty con.	Công ty con 100%	6400188526, ngày 08/7/2010 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Đắk Nông	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông	năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dv: 4.435.399.330 đồng. 2. LBM thuê máy móc, thiết bị: 167.497.000 đồng.	4.602.896.330 đồng

6	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty con.	Công ty con 100%	3603860434, ngày 16/3/2022 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT tỉnh Đồng Nai	308, Ấp Phú Hợp B. xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	năm 2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dvc: 0 đồng. 2. LBM thuê máy móc, thiết bị: 0 đồng.	0 đồng
7	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn, Công ty con.	Công ty con 100%	5801500860, ngày 11/4/2023 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	Năm 2023		1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dvc: 0 đồng. 2. LBM thuê máy móc, thiết bị: 0 đồng.	0 đồng

(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 22/4/2023 thông qua nội dung Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng sau:

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC"), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty LBM.

- Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 ("Công ty L40" - Công ty con của Công ty LHC).

- Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,39% vốn Điều lệ.

(2) Báo cáo giao dịch giữa Công ty với người có liên quan cũng được công bố trong báo cáo kiểm toán bán niên năm của Công ty.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Chỉ có các giao dịch liệt kê tại VIII.2 ở trên.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Giao dịch	Thời điểm giao dịch với Công ty
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC"),	- Chủ tịch HĐQT Công ty LHC là chủ tịch HĐQT Công ty LBM. - Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty LHC là thành viên HĐQT Công ty LBM. - 01 kế toán viên Công ty LHC là thành viên BKS Công ty LBM.	-Mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. -Mua bán thiết bị, máy móc. -Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị. - Cổ tức cổ phiếu.	năm 2023
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40	("Công ty 40"), (Công ty con của Công ty LHC)	Không phát sinh giao dịch	năm 2023

3	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành.	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty Gạch Hiệp Thành. 01 Phó TGĐ Công ty LHC là Trưởng BKS Công ty Gạch Hiệp Thành 01 Phó TGĐ và 01 Trưởng phòng Tổ chức- nhân sự Công ty LBM là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Gạch Hiệp Thành.	-Mua bán vật tư, nguyên nhiên vật liệu. -Hợp đồng mua hàng và dịch vụ. -Cổ tức phần vốn góp.	năm 2023
4	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty Hiệp Thịnh Phát.	-Mua bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. -Mua hàng và thuê máy móc, dịch vụ.	năm 2023
5	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông, Công ty con.	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông. Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông. 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.	-Mua bán hàng hóa, vật liệu xây dựng. -Mua bán thiết bị, máy. -Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị.	năm 2023
6	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty con.	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú. 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú. 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.	Không phát sinh giao dịch	năm 2023
7	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn, Công ty con.	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.	Không phát sinh giao dịch	năm 2023

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

Không có giao dịch.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác:

Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tên người nội bộ							
1	Lê Đình Hiến	008C631024	Chủ tịch HĐQT	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	126.948	0.63%	
1.1	Lê Đình Phương			034040008509, 14/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phú, Thái Bình			Cha
1.2	Phạm Quang Triền			036036004832, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	49A Đinh Tiên Hoàng, phường 2, Tp. Đà Lạt			Cha vợ
1.3	Phạm Thị Thanh Hương	008C237877		036170023211, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
1.4	Lê Hương Giang	008C630696		068191000214, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh			Con
1.5	Đinh Quốc Khánh	008C021721		079091011777, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM			Con rể
1.6	Lê Ánh Dương			251113539, 10/4/2014 tại Lâm Đồng	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.7	Lê Uyên Nhi			068307014676, 06/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.8	Lê Uyên Vy			Chưa có	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.9	Lê Thị Dung			034158007054, 14/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ DP Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Chị
1.10	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082, 23/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ DP Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Anh rể
1.11	Lê Thị Hạnh			034161005668, 08/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương			Chị
1.12	Phạm Văn Thanh			030060013881, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương			Anh rể
1.13	Lê Đình Tuấn			034066003906, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phú, Thái Bình			Em
1.14	Nguyễn Thị Lý			030175005512, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, An Khê, Quỳnh Phú, Thái Bình			Em dâu
1.15	Lê Thị Năm			034168000099, 19/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phú, Thái Bình			Em
1.16	Ngô Viết Tư			034064008487, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, xã An Khê, huyện Quỳnh Phú, Thái Bình			Em rể
1.17	Lê Thị Thủy			034176012442, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	15 Lê Hồng Phong, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
1.18	Đinh Văn Diện	008C630813		042069003324, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	15 Lê Hồng Phong, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
2	Nguyễn An Thái	008C630436/007C791399	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD	06606607480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	76.400	0.38%	

21	Nguyễn Thị Bảy			05212600016, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Liên Sơn, Lắc, Đắk Lắk			Mẹ
22	Lương Thị Bích Thư			250350344, 14/5/2009 tại Lâm Đồng	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
23	Nguyễn Lương An Khánh			068206001156, 06/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
24	Nguyễn Thị Thanh Bình			052154002816, 15/3/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quận 7, Tp. HCM			Chị
25	Nguyễn Thị Lệ Hoa			066162005830, 19/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Chị
26	Lê Văn Lợi			049057003953, 12/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Anh rể
27	Nguyễn Ngọc Xuân			066063007392, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Anh
28	Cáp Thị Thanh Thủy			066176009624, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Chị dâu
29	Nguyễn Hữu Thiện			066063000691, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắc, Đắk Lắk			Anh
30	Lê Thị Thanh			049165001762, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắc, Đắk Lắk			Chị dâu
31	Nguyễn Thị Ngọc Lan			240604688, 16/6/2016 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em
32	Huỳnh Kim Truyền			240920182, 02/3/2017 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em rể
33	Nguyễn An Hậu			066073006172, 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em
34	Nguyễn Thị Bích Nga			066175004348, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em dâu
3	Hầu Văn Tuấn	003C3 00716	TV HDQT, đại diện vốn Công ty mẹ LHC	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XH	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
35	Hầu Quách			046031002987, 15/08/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Cha
36	Nguyễn Thị Sương	008C6 30713		068169000927, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	0%		Vợ
37	Hầu Nguyễn Nhật Duy	008C6 31354		068094006484, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
38	Hầu Nguyễn Bảo Ngọc	008C0 21898		068304011247, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
39	Hầu Thị Liễu			046157001085, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Chị
40	Đoàn Văn Hát			046057000818, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Anh rể
41	Hầu Thị Hoa			046158001812, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
42	Đoàn Khải	008C6 31210		046060001640, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
43	Hầu Văn Vỹ	008C0 14742		046061000136, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH về Trật tự XH	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh			Anh
44	Trương Thị Cúc			046169000337, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh			Chị dâu

3.11	Hầu Văn Vy			046064008530, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Anh
3.12	Đoàn Thị Cẩn			046169004739, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Chị dâu
3.13	Hầu Thị Thu Thủy			046169006920, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
3.14	Hoàng Văn Quyết			038069011871, 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
3.15	Hầu Văn Tỷ			046072003538, 01/11/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Em
3.16	Nguyễn Thị Trúc Mai			271126806, cấp ngày 08/12/2005	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Em dâu
4	Phạm Gia Sâm	007C7 91398	TV HDQT độc lập	068063000196, 03/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Điểm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	18.000	0.09%	
4.1	Phạm Gia Vũ			068096000397, 10/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Điểm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
4.2	Phạm Thị Mai Hương			068154004149, 26/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Chị
4.3	Phạm Gia Quyền			068056003272, 12/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Anh
4.4	Phạm Gia Cẩn			068061000241, 19/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Anh
4.5	Phạm Gia Hoành			68065000019, 22/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chi Minh			Em
4.6	Nguyễn Mạnh Cường			250074476, cấp ngày 05/3/2007 tại CA Lâm Đồng	Lâm Đồng			Anh rể
4.7	Nguyễn Thị Nhật Định			068159003569, 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Chị dâu
4.8	Bùi Thị Bạch Cúc			250030349, 04/5/2017 tại CA Lâm Đồng	22H Trần Bình Trọng, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị dâu
4.9	Nguyễn Thị Ngọc Mai			021564439, 09/9/2014 tại CA Tp. Hồ Chí Minh	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chi Minh			Em dâu
5	Mai Nam Dương	008C6 30423	TV HDQT	034053016632, 05/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	85.000	0.43%	
5.1	Mai Trung Khuôn	008C 630422		250806553, 25/4/2007 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	23.720	0.11%	Cha
5.2	Phan Thị Đoài	008C6 40421		044156007596, 26/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	6.640	0.3%	Vợ
5.3	Mai Thị Phương Thảo			250641868, 09/12/2002 tại CA Lâm Đồng	24 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	100	0.0%	Em
5.4	Mai Trung Tâm			250249088, 03/9/2015 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24.840	0.124%	Em
5.5	Nguyễn Thị Yên	008C6 30432		250439359, 10/4/2014 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	5.320	0.04%	Em dâu
5.6	Mai Thị Phương Lan			250508278, 23/3/2001 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em

57	Lê Minh Nhị			250367246, 24/2/2010 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
58	Mai Anh Tuấn			068081001552, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
59	Nguyễn Hoàng Thủy Hà				Melbourne, Úc			Con dâu
60	Mai Thị Quỳnh Trang	008C6 30471		068183002133, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	61.620	0.30%	Con
61	Nguyễn Cao Hoàng Minh				Paris, Pháp	0		Con rể
6	Lê Văn Quý	008C6 30798	TV HDQT	036076012175, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	0		
62	Lê Hữu Tim			Mất CMND	Trung Đông, huyện Trục Ninh, huyện Nam Định			Bố
63	Phan Thị Cam			036150002412, 02/10/2017 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cổ Lễ, Trục Ninh, huyện Nam Định			Mẹ
64	Nguyễn Thị Hương			040179004418, 05/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
65	Lê Minh			068203000451, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
66	Lê Việt Hà			Còn nhỏ	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
67	Lê Thị Liên			036173000907, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Trục Ninh, huyện Nam Định			Chị
68	Lê Thị Hạnh			036181001268, 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nam Thắng, Nam Trục, Nam Định			Em
69	Lê Văn Giáp			036084019267, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
70	Lê Thị Thiện			042184015389, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
71	Trần Tất Quân			036071001014, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trung Đông, Trục Ninh, Nam Định			Anh rể
7	Ngô Văn Minh			001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0		
72	Ngô Xuân Hoàn			034057006257, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Cha
73	Đỗ Thị Min			034161005546, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Mẹ
74	Ngô Đăng Chính			Hộ chiếu N1429091, 16/2/2011 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Anh
75	Mai Thị Hằng Duyên			Hộ chiếu N2212550, 06/5/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Chị dâu
76	Ngô Hà Tâm An			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội			Con
77	Ngô Hà Bảo Long			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội			Con
8	Phạm Hồng Hải		Trưởng ban KS	068062000095, 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0		Bổ nhiệm từ 01/5/2023
81	Huỳnh Mộng Thủy			250017427, 04/02/2017 Tại CA Lâm Đồng	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			Vợ

8.2	Phạm Hồng Hiếu			251126233, 26/5/2014 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Con
8.3	Phạm Thị Hồng Khánh			251157951, 27/5/2015 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Con
8.4	Phạm Hồng Trung			051058000944, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bạt Hồ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh trai
8.5	Phạm Thị Hồng Hương			068158002138, 20/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bạt Hồ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
8.6	Phạm Thị Hồng Hà			068168005307, 20/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	133/24N Ngõ Đức Kế, Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh			Em gái
8.7	Phạm Hồng Lạc			068069005351, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	12/1 Hồ Xuân Hương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em trai
8.8	Phạm Hồng Việt			35070006910, 30/6/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27/13 Hậu Giang, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Em trai
8.9	Phạm Thị Hồng Hạnh			68171002326, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	23/1/3A đường 27 Hiệp Bình Chánh, Tp Thủ Đức			Em gái
8.10	Phạm Thị Hồng Huệ			68173006316, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	146 Nguyễn Văn Trỗi, Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh			Em gái
8.11	Phạm Thị Hồng Hoài			68174002828, 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C05-04 C/C Hamona Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Em gái
9	Trần Hùng Phương	079C 414141 tại Maybank Kim Eng	TV HĐQT	080078011558, 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM	200,260	1.00%	
9.1	Trần Văn Hà			300017832, 24/12/2008 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Cha
9.2	Phan Ngọc Hương			300510087, 16/12/2011 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Mẹ
9.3	Võ Văn Nhị			230010273, 16/04/2007 tại Gia Lai	508 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Cha vợ
9.4	Lê Thị Hồng Thủy			230260995, 15/03/2013 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Mẹ vợ
9.5	Đào Thị Kim Thoa	079C7 17171		064186000166, 26/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM			Vợ
9.6	Trần Mỹ Phương			300847566, 10/10/2007 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Chị
9.7	Dương Tiết Luân			300615515, 16/04/2010 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Anh rể
9.8	Trần Thanh Phương			301003525, 14/12/2009 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Em
9.9	Wong Michael Nguyen			GPLX số S76778116, 10/03/2020 in USA	44 Orchardfield st Dorchester, MA 02122-2818			Em rể
9.10	Trần Thiên Hân			Sinh năm 2005	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A			Con

9.11	Trần Thiên Ân			Sinh năm 2010	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A			Con
9.12	Đào Thị Thủy Trang			GPLX số 1.000-8008-1784-09, 29/07/2019 in USA	1520 W ARMANN WAY OAK CREEK, WI 53154			Chị ruột của vợ
9.13	Đào Huy Kiên			230646563, 13/09/2016 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Anh ruột của vợ
9.14	Võ Lê Khánh Ngân			231140080, 03/02/2017 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Em ruột của vợ
10	Nguyễn Thị Thu Hương		TV BKS	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, Phường 2, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	0		
10.1	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Cha
10.2	Lê Thị Dung			034158007054 cấp ngày 14/08/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Mẹ
10.3	Nguyễn Tiến Dũng			014085000179 cấp ngày 09/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Anh
10.4	Nguyễn Thị Thanh Hoà			001191055509 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ Voi Phục, TT Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Chị dâu
10.5	Nguyễn Văn Hùng			014089004736 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội			Em
10.6	Nguyễn Thị Thuý			001191027751 cấp ngày 14/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 6, P. Giang Biên, Quận Long Biên, Hà Nội			Em dâu
10.7	Đàm Thanh Long			068086005398 cấp ngày 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
10.8	Đàm Anh Khôi			Còn nhỏ - Sinh 22/7/2022	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
11	Lê Cao Quang		Phó TGD	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	67.564	0,33%	
11.1	Lê Cao Thọ			051051002534, 05/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa			Cha
11.2	Phạm Thị Hiệp			220312179	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa			Mẹ
11.3	Nguyễn Hữu Mến			049058008403, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phú Cát, Bình Định			Cha vợ
11.4	Lê Thị Thương			049159008788, 22/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phú Cát, Bình Định			Mẹ vợ
11.5	Lê Cao Sang			056078008536, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nha Trang, Khánh Hòa			Anh
11.6	Trần Thị Thanh Huyền			092178013919, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	29/12/1978, Lô 78 - Khu 51 - Lê Hồng Phong, P. Phước Tân, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Chị dâu
11.7	Lê Cao Sinh			056084011631, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Bình Dương			Em
11.8	Huỳnh Trần Xuân Diễm			082185020182, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	276/70/6 Phạm Ngọc Thạch, tổ 95, khu 7, phường Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, Bình Dương			Em dâu

11.9	Nguyễn Thị Phương Thủy			064181002117, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
11.10	Lê Gia Hân			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
11.11	Lê Cao Hưng			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
12	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	Phó TGD, Trưởng phòng TC-KT	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	3.000	0,02%	
12.1	Lê Xuân Quý			044052003017, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Cha
12.2	Trần Thị Tấn			044155006468, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Mẹ
12.3	Phan Tuấn Kiệt			250206679, 3/11/2014 tại Lâm Đồng	Đơn Dương, Lâm Đồng			Cha vợ
12.4	Nguyễn Thị Sinh			250078499, 25/4/2013 tại Lâm Đồng	Đơn Dương, Lâm Đồng			Mẹ vợ
12.5	Phan Thị Thảo Nguyễn			068185001748, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
12.6	Lê Thị Nữ Lộc			068182009503, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.7	Nguyễn Thiện Ý			036181020131, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em rể
12.8	Lê Thị Phương Lan			068184006582, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.9	Dương Tịnh			068083006172, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em rể
12.10	Lê Anh Tuấn			068092005138, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.11	Trần Thị Tú Uyên			068192009516, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em dâu
12.12	Lê Phan Vũ			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
12.13	Lê Phan Nhật An			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
13	Nguyễn Quang Duyệt		Phó TGD	042079003677, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	18	0%	
13.1	Nguyễn Bá Thuyết			042047000779, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Dầm, Di Linh, Lâm Đồng			Cha
13.2	Nguyễn Thị Xuân			042153001195, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Dầm, Di Linh, Lâm Đồng			Mẹ
13.3	Phan Thu			049041002943, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D'Rand, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng			Cha vợ

134	Trần Thị Cường			049149003044, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D'Ra, huyện Đơn Duong, Lâm Đồng			Mẹ vợ
135	Phan Thị Minh Hòa			068179005977, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Vợ
136	Nguyễn Thị Bích Thủy			042176012314, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cụm 2 Tổ 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng			Chị
137	Trần Bảo Nguyên			068075002236, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng			Anh rể
138	Nguyễn Quang Minh			Còn nhỏ (27/7/2008)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Con
139	Nguyễn Ngọc Mai Khanh			Còn nhỏ (25/11/2015)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Con
14	Nguyễn Thanh Toàn		Phó TGD	068075006545, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng	04	0%	
141	Nguyễn Thị Lâu			250042328, 29/9/2004 tại CA Lâm Đồng	33 Trang Trinh, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ vợ
142	Nguyễn Thị Thủy Loan			068174005673, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng			Vợ
143	Nguyễn Hoàng Gia Vinh			068203011492, 18/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng			Con
144	Nguyễn Thị Kim Tâm			068164003960, 22/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
145	Bùi Xuân Quang			068062004340, 07/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15/11 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
146	Nguyễn Thanh Tuyền			068166003110, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
147	Nguyễn Hoàng Chi			068178287012, 17/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	33 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
148	Nguyễn Thanh Túy			068168002984, 16/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
149	Nguyễn Thanh Thủy			068179006177, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Em
1410	Nguyễn Thanh Hoàng			075079009432, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	L18, KP2 Xuân Bình, thị xã Long Khánh, Đồng Nai			Em rể
15	Trần Văn Hiến		Phó TGD	04408200481, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	06	0%	
151	Dương Hương Ly			049183014190, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Vợ
152	Trần Anh Thư			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Con
153	Trần Anh Khoa			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Con

15.4	Lê Thị Hồng			190862344 cấp ngày 10/05/1980 tại CA Bình Trị Thiên	Kon Tum			Mẹ
15.5	Dương Quang Hùng			049059007498, 01/9/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam			Cha vợ
15.6	Huỳnh Thị Tuyết Hoa			049163014485, 01/9/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam			Mẹ vợ
15.7	Trần Thị Liễu			044163001894, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị
15.8	Vũ Đình Tơ			030063008314, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh rể
15.9	Trần Văn Thanh			044065004966, 03/6/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình			Anh
15.10	Dương Thị Thuận			044168001162, 11/8/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình			Chị dâu
15.11	Trần Văn Tấn			044071004300, 15/8/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh
15.12	Trần Thị Lan			038176014437, 15/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị dâu
15.13	Trần Thị Thu Hà			044176003530, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị
15.14	Trần Văn Thành			040072003042, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh rể
15.15	Trần Văn Huy			044077003515, tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh
15.16	Phạm Thị Thanh Thủy			052177001884, 24/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị dâu
15.17	Trần Thị Huệ			062185000266, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Em
15.18	Bùi Xuân Diện			037072002130, 27/12/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Em rể
16	Lê Thanh Hòa	007C7 91412, Cty CK Công thương	Phó TGD, trưởng phòng KD	051079001295, 02/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	81.600	0,40%	
16.01	Lê Lự			051041002693, 28/6/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Cha
16.02	Trần Thị Ba			051144003010, ngày 28/6/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Mẹ

16.03	Mai Thị Tâm Danh			051183001377, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
16.04	Lê Mai Tú Vy			068306012, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
16.05	Lê Mai Gia An			Còn nhỏ, sinh 2009	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
16.06	Lê Thái			051067001406, 01/12/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	5 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Anh
16.07	Phan Thị Thanh Hà			051168003174, ngày 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị dâu
16.08	Lê Siêng			051070018732, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai			Anh
16.09	Lê Thị Ánh Tuyết			051175009890, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai			Chị dâu
16.10	Lê Thị Lan			051168002873, 22/4/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Quảng Ngãi			Chị
16.11	Võ Ngọc Tiến			051065002291, 22/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.12	Lê Thị Giới			051172016078, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Chị
16.13	Trương Đức Nguyên			051068013880, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.14	Lê Thị Bích			051176001418, 04/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Chị
16.15	Phạm Văn Chua			051072001375, 09/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.16	Lê Thị Hồng Vân			212011954, 26/01/1994 tại CA Quảng Ngãi	Quảng Ngãi			Chị
16.17	Lương Tiến			051072017776, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.18	Trương Thị Thu Hoa			051155010970, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Mẹ vợ
16.19	Mai Văn Cao			051058000398, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 3, Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi			Cha vợ
17	Dương Thị Ngọc Ngân	007C7 91022	Kế toán trưởng	068188009892, 12/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	1.900	0,01%	
17.1	Dương Hiền Bá			068064007198, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha ruột
17.2	Lê Thị Nhiên			250925627, 19/8/2009 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ ruột
17.3	Nguyễn Văn Thái			049054004871, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đồng, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam			Cha chồng
17.4	Nguyễn Thị Huệ			049154008733, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đồng, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam			Mẹ chồng
17.5	Nguyễn Khắc Hiếu			049079002429, 30/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
17.6	Nguyễn Dương Trọng Thảo			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con

177	Nguyễn Ngọc Hưng			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
178	Dương Hiền Kim			250816937, 01/6/2000 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em trai
179	Trần Thị Bảo Trâm			068191010771, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	19/2 Hai Bà Trưng, P6, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
18	Trần Xuân Tâm	007C7 90569	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký.	068076000746, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	1.802	0,01%	
18.1	Trần Xuân Việt			042047001359, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha
18.2	Phan Thị Nga			046152001277, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ
18.3	Nguyễn Thuận			046045000600, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1/7 Lữ Gia, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha vợ
18.4	Nguyễn Thị Sen			046150001086, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trần Quý Cáp, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ vợ
18.5	Nguyễn Thị Kim Lan			068178000235, ngày 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
18.6	Trần Xuân Đức			068206006811, ngày 13/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
18.7	Trần Xuân Mai			068307001726, ngày 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
18.8	Trần Thị Xuân Thu			068173000990, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
18.9	Hồ Tá Thanh			068067000721, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
18.10	Trần Xuân Hùng			068075000872, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh
18.11	Trần Thị Kim Liên			068178001069, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị dâu
18.12	Trần Thị Xuân Hương			068182001407, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
18.13	Nguyễn Thế Hanh			027083005449, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
19	Nguyễn Thị Ngọc Đức		Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	038169032533, 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	57 Cao Bá Quát, phường 7, Đà Lạt, Lâm Đồng	0		
19.1	Lê Văn Việt			038142000422, 22/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đoài thôn, xã Hoàng xuyên, huyện Hoàng Hòa, tỉnh Thanh Hóa			Mẹ đẻ

19.2	Đào Văn Ba			036040003512, 02/7/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ba khu, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định			Bố chồng
19.3	Đào Anh Diệp			036061005477, 25/3/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
19.4	Đào An Bảo			068194005537, 17/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
19.5	Đào Ngọc Bảo Ngân			068306000108, 04/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
19.6	Nguyễn Công Minh			038071039385, 07/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Phúc Hậu 1, xã Dục Tú, Đông Anh, Hà Nội			Em ruột
19.7	Nguyễn Thị Hoa			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em ruột
19.8	Đinh Sỹ Anh			038068002061, 28/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em rể
19.9	Nguyễn Thị Hằng			038180016504, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em ruột
19.10	Phan Văn Dương			040077022046, 28/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
20	Trần Quang Thục		Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ	068082000627, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	900	0.004%	
20.1	Tăng Thị Lan Chi			068182001021, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
20.2	Trần Quang Thu			060050002365, 10/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha
20.3	Phạm Thị Lan			068156003094, 10/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ
20.4	Trần Quang Thuần			250480065, 21/02/2019 tại CA Lâm Đồng	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh
20.5	Trần Quang Thụy			068084007265, 10/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
20.6	Trần Quang Thụy			068085000121, 07/6/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tĩnh Cua, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh			Em
20.7	Tăng Bá Hánh			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em ruột
20.8	Lê Thị Đào			068157003622, 10/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ vợ
20.9	Nguyễn Thị Duyên			068183008748, 27/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
20.10	Trần Thị Anh Đào			082186000368, 20/02/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tĩnh Cua, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh			Em dâu
20.11	Trần Đào Quang Thành			2011 - Còn nhỏ				Con
20.12	Trần Đào Bảo Thuyền			2014 - Còn nhỏ				Con

21	Huỳnh Thị Quế Hương	Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ	068191002018, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	0		
21.1	Huỳnh Minh Phú		068066000356, 05/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng			Bố
21.2	Lương Thị Bích Thủy		068166000365, 16/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ
21.3	Phan Văn Sơn		250205078, 13/02/2020 tại CA Lâm Đồng	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Bố chồng
21.4	Nguyễn Thị Kim Phượng		068163001002, 10/10/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Bàu Sang, Liên Sang, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa			Mẹ chồng
21.5	Phan Thế Vũ		068091001683, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
21.6	Phan Huỳnh Khai Minh		Còn nhớ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
21.7	Phan Huỳnh Thiên Minh		Còn nhớ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con

4. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Thương	Vợ của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	1.500	0,001%	0	0%	Mua 500 CP Bán: 2.000 CP
2	Đoàn Khải	Anh rể của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	0	0%	0	0%	Mua 1.000 CP Bán: 1.000 CP
3	Lê Cao Quang	Phó TGĐ	65.164	0,32%	67.564	0,337%	Mua 2.400 CP
4	Lê Thanh Hòa	Phó TGĐ	132.000	0,66%	81.600	0,50%	Bán 50.400 CP
5	Dương Thị Ngọc Ngân	Kế toán trưởng	1.200	0,006%	1.900	0,009%	Mua 700 CP
6	Trần Xuân Tâm	Người TP Qtrị - Thư ký	1.102	0,007%	1.802	0,009%	Mua 700 CP
7	Trần Quang Thục	TV BP Kiểm toán nội bộ	0	0%	900	0,004%	Mua 1200 CP. Bán 300 CP.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.

Nơi nhận:

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV. HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền;
- Lưu Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

LÊ ĐÌNH HIẾN

